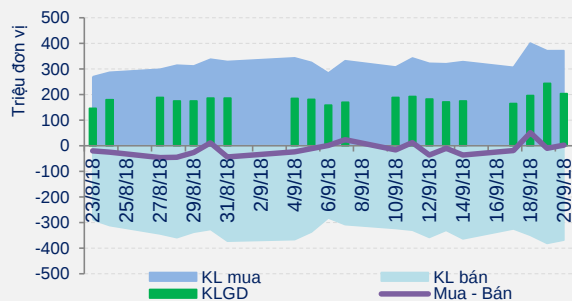
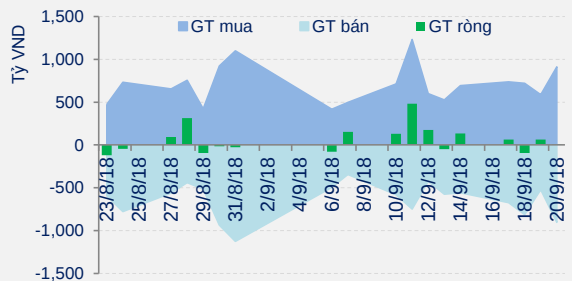


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/9/2018

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,004.74	115.06
% Thay đổi	↑ 0.92%	↑ 0.75%
KLGD (CP)	203,998,854	57,332,579
GTGD (tỷ đồng)	4,961.63	769.72
Tổng cung (CP)	369,080,750	91,514,300
Tổng cầu (CP)	371,284,870	83,572,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	15,085,530	1,892,825
KL mua (CP)	15,330,710	1,028,412
GT mua (tỷ đồng)	912.29	17.80
GT bán (tỷ đồng)	904.49	25.69
GT ròng (tỷ đồng)	7.79	(7.89)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.79%	9.3	2.1	2.4%
Công nghiệp	↑ 0.52%	14.4	3.6	19.0%
Dầu khí	↑ 1.09%	13.8	2.8	5.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.07%	18.2	4.7	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.63%	15.1	2.8	3.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.20%	19.7	6.0	13.7%
Ngân hàng	↑ 1.99%	13.2	2.2	21.0%
Nguyên vật liệu	↑ 2.01%	9.9	1.7	13.6%
Tài chính	↑ 0.30%	35.5	3.8	16.7%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 2.92%	15.5	3.5	2.8%
VN - Index	↑ 0.92%	18.8	3.9	108.6%
HNX - Index	↑ 0.75%	10.8	1.9	-8.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Lực cầu áp đảo trong cả phiên đã giúp thị trường có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp, qua đó giúp VN-Index kết phiên trên ngưỡng 1.000 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,2 điểm (+0,92%) lên 1.004,74 điểm; HNX-Index tăng 0,86 điểm (+0,75%) lên 115,06 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục ở trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.789 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 262 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.256 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 296 mã tăng, 126 mã tham chiếu, 189 mã giảm. Tâm lý tích cực của nhà đầu tư tiếp tục nổi dài trong phiên hôm nay và lực cung trong phiên chiều đã không gia tăng giúp cho thị trường có phiên bứt phá khỏi ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Các cổ phiếu trụ cột như GAS (+3,5%), TCB (+5,3%), VCB (+1,7%), HPG (+3,2%), CTG (+2,4%), MSN (+1,4%), VRE (+1,5%), PLX (+0,8%), BID (+0,6%)... tăng giá đã tạo động lực bứt phá cho thị trường trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, số mã trụ cột giảm là rất ít như VNM (-1,3%), NVL (-2,3%)... đã không gây khó khăn nhiều cho đà tăng của thị trường chung. Nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục là tâm điểm của thị trường với nhiều mã thu hút dòng tiền và đồng loạt tăng như PVS (+1,3%), BSR (+4,3%), PVD (+4%), POW (+6,5%), OIL (+7,2%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau hơn 3 tháng giao dịch (lần cuối là phiên 15/6), VN-Index mới chính thức đóng cửa trên ngưỡng 1.000 điểm. Tâm lý tích cực đã giúp cho dòng tiền gia tăng tạo động lực kéo VN-Index vượt mốc 1.000 điểm trong phiên hôm nay. Phía trước của thị trường là phiên giao dịch cuối tuần, dự báo sẽ có nhiều biến động, nhất là trong phiên ATC do đây là phiên cuối cùng hai quỹ ETF tiến hành cơ cấu lại danh mục. Tuy nhiên, theo quan sát trong thời gian gần đây, lực cầu đối ứng trong những phiên này thường rất tốt và chỉ số thường không bị thay đổi nhiều so với giá khớp cuối cùng trước đó. Chúng tôi tiếp tục nghiêng về xu hướng tích cực trong ngắn hạn cho thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tăng điểm với ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 1.025 điểm (MA200). Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu cân bằng có thể cân nhắc nâng tỷ trọng lên trên mức trung bình, tập trung vào các mã bluechip và các mã đang thu hút dòng tiền tốt. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

20/9/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay với lực cầu áp đảo. Càng về cuối phiên, bên mua càng trở nên dứt khoát giúp đà tăng được củng cố, qua đó giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 9,2 điểm (+0,92%) lên 1.004,74 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 3.900 đồng, TCB tăng 1.400 đồng, VCB tăng 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 1.800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian. Với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 115,18 điểm. Cũng có thời điểm, lực cung mạnh lên khiến chỉ số điều chỉnh xuống sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 114,03 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,86 điểm (+0,75%) lên 115,06 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 300 đồng, PVI tăng 1.100 đồng, DBC tăng 1.800 đồng. Ở chiều ngược lại, PLC giảm 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 7,79 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 245 nghìn cổ phiếu. GAS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 26 tỷ đồng tương ứng với 226 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BMP với 19,3 tỷ đồng tương ứng với 351 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 18,7 tỷ đồng tương ứng với 190 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 7,88 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 864 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,9 tỷ đồng tương ứng với 150 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 2,3 tỷ đồng tương ứng với 99 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CEO là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 770 triệu đồng tương ứng với 55 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 180 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 985-995 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 1.025 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 980 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.025 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tăng điểm với ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 1.025 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 46 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 112-114 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 111,5 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ tăng điểm với ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 118 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,55 - 36,65 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 9 đồng

Hôm nay, Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh tỷ giá giữa VND và CNY ở mức 1 CNY đổi 3.311 VND, tăng 9 đồng so với phiên hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,4 USD/ounce tương ứng với 0,12% xuống 1.206,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,12 điểm tương ứng 0,13% xuống 94 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1694 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3201 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,25 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

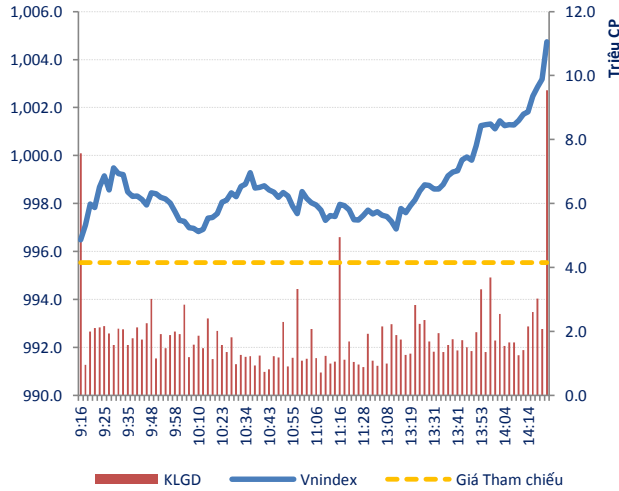
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,3 USD/thùng tương ứng với 0,42% lên 71,07 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

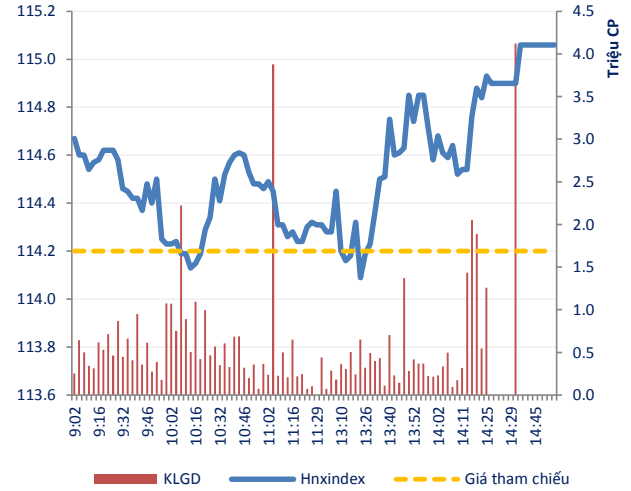
Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/9, chỉ số Dow Jones tăng 158,8 điểm tương ứng 0,61% lên 26.405,76 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 6,07 điểm tương ứng 0,08% xuống 7.950,04 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 3,64 điểm tương ứng 0,13% lên 2.907,95 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

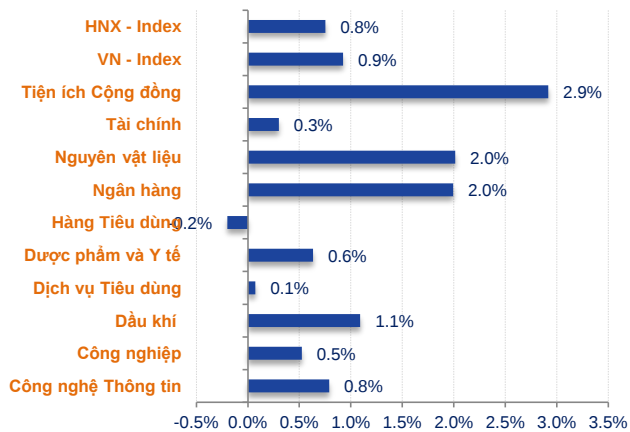
KLGD và VN-Index trong phiên



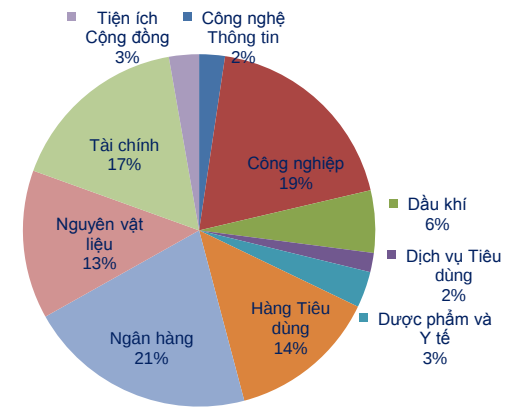
KLGD và HNX-Index trong phiên



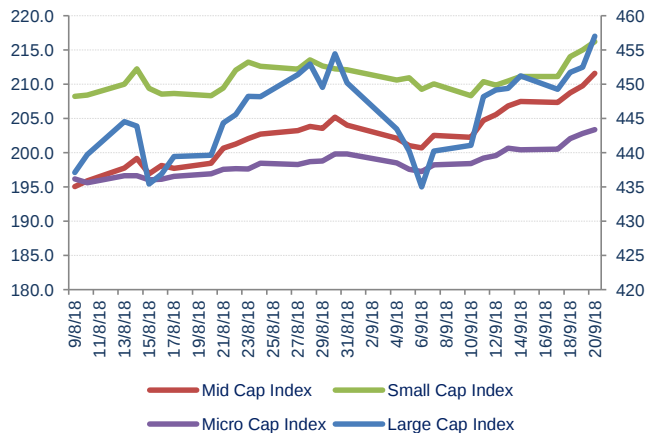
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



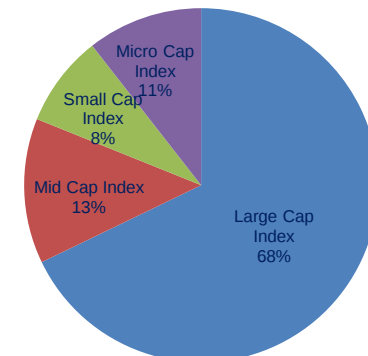
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	547,200	CTI	300,000
2	KBC	423,690	VRE	238,780
3	BMP	350,770	VNS	224,180
4	NLG	306,240	PGC	202,830
5	SBT	304,630	VIC	189,720

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MST	79,100	TIG	625,011
2	CEO	55,000	VGC	150,000
3	MBS	38,800	PVS	98,688
4	LAS	14,200	SHS	67,600
5	PPS	11,200	ICG	36,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	39.65	40.90	↑ 3.15%	9,974,190
OGC	3.10	3.00	↓ -3.23%	6,469,790
TCB	26.60	28.00	↑ 5.26%	5,806,380
VPB	24.95	25.80	↑ 3.41%	5,714,850
CTG	26.80	27.45	↑ 2.43%	5,641,050

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.60	8.70	↑ 1.16%	6,394,440
PVS	23.30	23.60	↑ 1.29%	5,289,217
PCT	9.40	9.40	→ 0.00%	5,203,772
ACB	33.50	33.80	↑ 0.90%	3,673,652
AMV	27.10	27.90	↑ 2.95%	3,049,310

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	8.00	8.56	0.56	↑ 7.00%
SBV	22.90	24.50	1.60	↑ 6.99%
SAV	8.60	9.20	0.60	↑ 6.98%
VMD	22.30	23.85	1.55	↑ 6.95%
HLG	8.06	8.62	0.56	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
VC9	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
VCM	16.20	17.80	1.60	↑ 9.88%
V21	14.30	15.70	1.40	↑ 9.79%
TTZ	7.20	7.90	0.70	↑ 9.72%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SSC	59.30	55.20	-4.10	↓ -6.91%
TGG	18.85	17.55	-1.30	↓ -6.90%
SVT	6.39	5.95	-0.44	↓ -6.89%
SII	22.50	20.95	-1.55	↓ -6.89%
YBM	24.90	23.20	-1.70	↓ -6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
SRA	44.20	39.80	-4.40	↓ -9.95%
CTT	11.10	10.00	-1.10	↓ -9.91%
NSH	7.30	6.60	-0.70	↓ -9.59%
VE3	11.60	10.50	-1.10	↓ -9.48%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	9,974,190	26.8%	4,242	9.6	1.7
OGC	6,469,790	3250.0%	(680)	-	4.0
TCB	5,806,380	25.6%	2,563	10.9	0.7
VPB	5,714,850	24.1%	3,068	8.4	1.2
CTG	5,641,050	11.9%	2,085	13.2	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,394,440	11.7%	1,428	6.1	0.7
PVS	5,289,217	6.0%	1,621	14.6	1.0
PCT	5,203,772	-10.7%	(1,148)	-	0.9
ACB	3,673,652	21.5%	2,887	11.7	2.1
AMV	3,049,310	18.9%	2,431	11.5	2.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	↑ 7.0%	6.5%	824	10.4	0.7
SBV	↑ 7.0%	22.5%	3,790	6.5	1.5
SAV	↑ 7.0%	6.8%	1,288	7.1	0.5
VMD	↑ 7.0%	8.2%	1,864	12.8	1.0
HLG	↑ 6.9%	15.7%	2,257	3.8	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 11.1%	-5.2%	(536)	-	0.1
VC9	↑ 10.0%	4.7%	743	14.8	0.7
VCM	↑ 9.9%	15.1%	3,223	5.5	0.9
V21	↑ 9.8%	13.2%	1,289	12.2	1.6
TTZ	↑ 9.7%	1.8%	187	42.3	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	547,200	14.4%	2,589	12.6	1.8
KBC	423,690	4.8%	937	13.6	0.7
BMP	350,770	19.1%	5,723	10.3	2.0
NLG	306,240	11.5%	2,377	13.6	1.9
SBT	304,630	8.0%	1,115	18.8	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MST	79,100	4.0%	454	11.0	0.4
CEO	55,000	9.2%	1,335	10.6	1.2
MBS	38,800	10.3%	1,122	16.3	1.6
LAS	14,200	10.9%	1,282	8.8	1.0
PPS	11,200	12.6%	1,499	5.7	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	314,375	5.8%	1,136	86.7	6.2
VHM	281,359	14.3%	7,048	14.9	3.0
VNM	236,835	38.9%	5,633	24.1	7.6
VCB	231,696	20.3%	3,140	20.5	4.0
GAS	222,018	25.7%	5,878	19.7	5.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,154	21.5%	2,887	11.7	2.1
VCS	15,888	44.2%	6,656	14.9	5.9
PVS	10,542	6.0%	1,621	14.6	1.0
SHB	10,467	11.7%	1,428	6.1	0.7
VGC	8,563	9.0%	1,390	13.7	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LDG	2.18	8.3%	919	17.4	1.6
DXG	2.18	20.7%	2,871	10.2	2.4
HSG	2.06	13.4%	1,861	6.7	0.9
BID	2.05	16.2%	2,363	15.0	2.3
VND	1.93	17.0%	2,617	8.8	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.84	26.3%	4,031	4.1	1.0
PVS	1.67	6.0%	1,621	14.6	1.0
ACB	1.56	21.5%	2,887	11.7	2.1
HUT	1.53	5.3%	701	7.6	0.4
HHC	1.50	6.5%	1,392	75.4	4.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
